

Số: 428/QĐ-UBND

Sơn Dương, ngày 12 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Đồ án Quy hoạch chung xây dựng xã Trung Yên,  
huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đến năm 2035**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Luật số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 44/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch; số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/06/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn; Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị; số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 ban hành Quy chuẩn quốc gia QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn quốc gia về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025; số 325/QĐ-TTg ngày 30/3/2023 về việc phê duyệt quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Tuyên Quang: Quyết định số 254/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất huyện Sơn Dương, giai đoạn 2021-2030; số 74/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 về việc phê duyệt phân bổ kế hoạch vốn dự phòng đầu tư phát triển, vốn sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Tuyên Quang, năm 2022; số 150/QĐ-UBND ngày 24/4/2023 về việc phê duyệt Đề án xây dựng huyện Sơn Dương đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2023-2025; số 345/QĐ-

UBND ngày 11/9/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Văn bản số 2152/SNN-PTNT ngày 02/11/2022 của Sở Nông nghiệp & PTNT về việc rà soát đề xuất điều chỉnh quy hoạch xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Văn bản số 302/SXD-KTBDS ngày 23/02/2023 của Sở Xây dựng Tuyên Quang về việc rà soát điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã;

Căn cứ Quyết định 1423/SXD-QHĐT ngày 24/6/2023 của Sở xây dựng tỉnh Tuyên Quang về việc hướng dẫn lập quy hoạch chung xây dựng xã;

Căn cứ Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 11/4/2023 của UBND huyện Sơn Dương về việc phê duyệt giao bổ sung dự toán kinh phí năm 2023 cho UBND các xã để thực hiện dự án thành phần số 01: Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch nhằm nâng cao đời sống kinh tế - xã hội nông thôn gắn với quá trình đô thị hóa thuộc chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 11/7/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương về việc phê duyệt dự toán chi phí lập quy hoạch chung xây dựng xã Trung Yên, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đến năm 2030; Quyết định số 898/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương về việc phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng xã Trung Yên, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đến năm 2030.

Căn cứ Báo cáo giải trình số 106/BC-UBND ngày 06/6/2024 của UBND xã Trung Yên về việc báo cáo tiếp thu giải trình các ý kiến tham gia của Sở Xây dựng về đồ án quy hoạch chung xây dựng xã Trung Yên.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng tại Tờ trình số 160/TTr-KTHT ngày 07/6/2024 về việc đề nghị phê duyệt đồ án quy hoạch chung xây dựng xã Trung Yên, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đến năm 2035,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đồ án lập Quy hoạch chung xây dựng xã Trung Yên, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đến năm 2035, với những nội dung sau:

**1. Tên đồ án:** Quy hoạch chung xây dựng xã Trung Yên, huyện Sơn Dương tỉnh Tuyên Quang đến năm 2035.

**2. Vị trí, địa điểm, phạm vi ranh giới, quy mô lập quy hoạch.**

- Vị trí:

+ Phía Bắc giáp xã Kim Quan, huyện Yên Sơn;

+ Phía Nam giáp xã Tân Trào, huyện Sơn Dương;

+ Phía Đông giáp xã Phú Đình, huyện Định Hoá - tỉnh Thái Nguyên

+ Phía Tây giáp xã Minh Thanh, huyện Sơn Dương và xã Công Đa huyện Yên Sơn.

- Địa điểm: xã Trung Yên, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- Phạm vi ranh giới quy hoạch: Toàn bộ diện tích trong địa giới hành chính xã với diện tích đất tự nhiên 3.298,74 ha.

### 3. Tính chất, mục tiêu lập quy hoạch.

#### \* Mục tiêu

- Quy hoạch chung xây dựng xã Trung Yên phục vụ cho sự phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội, thúc đẩy tiến trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá, phù hợp với chủ trương phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới của huyện cũng như của tỉnh Tuyên Quang.

- Nhằm sử dụng đất đai một cách hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả.

- Để các cấp các ngành trong Tỉnh, huyện, xã triển khai từng bước, đồng bộ công tác lập và quản lý quy hoạch xây dựng theo quy định.

- Làm cơ sở cho việc lập quy hoạch chi tiết các khu chức năng, các dự án đầu tư xây dựng để điều hành và quản lý xây dựng trong quá trình thực hiện theo quy hoạch được duyệt.

#### \* Tính chất, chức năng

- Là xã phát triển mạnh về nông nghiệp, đời sống nhân dân phụ thuộc chủ yếu vào sản xuất nông nghiệp, sản xuất cây lúa, ngô chiếm tỷ trọng cao.

- Là xã có hệ thống hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, phục vụ cho mục tiêu công nghiệp hoá - hiện đại hoá nông thôn.

### 4. Dự báo phát triển toàn xã

#### 4.1. Dự báo về quy mô dân số

- Dự báo về quy mô dân số đến năm 2025 là khoảng 6.193 người.

- Dự báo quy mô dân số đến năm 2035 là khoảng 8.560 người.

#### 4.2. Dự báo về quy mô lao động

- Dự báo về quy mô lao động đến năm 2025 là khoảng 4.181 người.

- Dự báo quy mô lao động đến năm 2035 là khoảng 6.901 người.

#### 4.3. Dự báo động lực phát triển kinh tế

Trung Yên nằm ở phía bắc huyện Sơn Dương giáp danh với xã Kim Quan, của huyện Yên Sơn và các xã lân cận như Minh thanh, Tân Trào...có tuyến đường QL 2C và tuyến đường ĐT 185 đi qua thuận lợi cho việc giao thương hàng hoá trong khu vực, giao lưu văn hoá vùng miền, trao đổi mua bán thuận lợi...

Hệ thống công trình hạ tầng xã hội, hạ tầng kinh tế qua 10 năm xây dựng và phát triển đã từng bước hình thành và phát triển tương đối ổn định, ngày càng được đầu tư phát triển là yếu tố thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

#### 4.4. Dự báo nhu cầu về đất đai

Quy mô quy hoạch đất đai đến năm 2035 xã Trung Yên

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Hiện trạng 2022	Quy hoạch đến năm 2025	Quy hoạch đến năm 2035
	<b>Tổng diện tích tự nhiên</b>	ha	3.298,74	3.298,74	3.298,74
1	Đất nông nghiệp	ha	3.056,12	3.020,78	2.999,03

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Hiện trạng 2022	Quy hoạch đến năm 2025	Quy hoạch đến năm 2035
2	Đất XD công trình	ha	150,35	185,90	207,64
3	Đất khác	ha	92,27	92,07	92,07

### 5. Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chủ yếu

\* Các chỉ tiêu về sử dụng đất:

- Đất ở:  $\geq 25$  m<sup>2</sup>/người;
- Đất công trình công cộng và dịch vụ:  $\geq 5$  m<sup>2</sup>/người;
- Đất cây xanh công cộng:  $\geq 2$  m<sup>2</sup>/người;
- Đất nghĩa trang, nghĩa địa:  $\geq 0,04$  ha/1.000 người;

\* Các chỉ tiêu về hạ tầng kỹ thuật:

- Cấp nước sinh hoạt:  $\geq 60$  lít/người/ngày;
- Cấp điện sinh hoạt:  $\geq 150$ W/người/ngày/đêm; Chiếu sáng công cộng: tỷ lệ đường khu vực trung tâm xã được chiếu sáng  $\geq 50\%$ ;
- Chỉ tiêu thu gom nước thải:  $\geq 60\%$  lượng nước thải phát sinh;
- Chất thải rắn sinh hoạt: 0,3 kg rác/người/ngày/đêm.
- Hệ thống giao thông nông thôn phải đạt yêu cầu kỹ thuật do Bộ Giao thông quy định (Tiêu chuẩn Đường giao thông nông thôn TCVN10380:2014); Chỉ tiêu trên là dự kiến và tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng QCVN 01:2019/BXD được ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng. Áp dụng các chỉ tiêu cho khu vực nông thôn.

### 6. Định hướng không gian tổng thể toàn xã

#### 6.1. Định hướng xây dựng khu trung tâm xã

Để hình thành và phát triển xã Trung Yên tương xứng với tiềm năng, động lực phát triển của xã trong giai đoạn tiếp theo, đồng thời đảm bảo tính kết nối liên hoàn trên địa bàn xã, định hướng mở rộng hình thành khu trung tâm xã thuộc thôn Quan Hạ. Khu trung tâm xã sẽ bao gồm hệ thống các công trình trụ sở, sân thể thao xã, khu công viên cây xanh, trường học, y tế, an ninh, khu dịch vụ thương mại, khu dân cư tập trung,...

#### 6.2. Hệ thống trung tâm hành chính, công cộng, công trình y tế, văn hóa - thể thao, giáo dục

\* *Trụ sở Đảng ủy – HĐND – UBND xã*: Trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã đã có vị trí phù hợp tại thôn Quan Hạ với diện tích khu đất là 4.355,8 m<sup>2</sup>. Định hướng mở rộng diện tích khoảng 0,5 ha tại vị trí hiện tại. Đầu tư xây dựng các hạng mục công trình đảm bảo theo tiêu chuẩn quy định.

\* *Hợp tác xã*: Định hướng cần Quy hoạch diện tích đất để xây dựng trụ sở làm việc của HTX nông nghiệp Hoàng Ngân.

\* *Bưu điện*: Giữ nguyên quy mô diện tích ở vị trí hiện tại. Đầu tư xây dựng các hạng mục công trình để đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

\* Nhà văn hóa

- *Nhà văn hóa xã*: Giữ nguyên vị trí và quy mô công trình tại vị trí cũ. Hiện tại Nhà văn hóa xã vẫn còn thiếu phòng chức năng. Cần cải tạo nâng cấp để đảm bảo đạt chuẩn theo tiêu chí nông thôn mới. Giữ nguyên vị trí và quy mô công trình.

- *Nhà văn hóa, sinh hoạt cộng đồng thôn*:

Đến nay nhà văn hóa các thôn đã đảm bảo diện tích theo yêu cầu của tiêu chí, đáp ứng được các hoạt động văn hóa của nhân dân trên địa bàn xã. Đầu tư hỗ trợ thêm về cơ sở vật chất trong nhà văn hóa. Giữ nguyên vị trí và quy mô công trình.

\* Khu công viên cây xanh, TDTT

- *Trung tâm thể dục thể thao xã*: Quy hoạch xây dựng mới tại vị trí liền kề với vị trí hiện tại của sân thể thao thuộc thôn Quan Hạ để đảm bảo quy mô đáp ứng nhu cầu luyện tập thể dục thể thao thường xuyên của nhân dân trên địa bàn.

- *Sân thể thao khu vực phục vụ các thôn*: Xây dựng sân chơi thể thao tại các thôn: Quan Hạ, Hoàng Lâu, Đồng Mã với tổng diện tích là 0,30 ha.

\* *Các công trình giáo dục*

+ *Trường mầm non xã Trung Yên*: Giữ nguyên quy mô diện tích và vị trí, đầu tư xây dựng các công trình để đảm bảo tiêu trí.

+ *Trường Tiểu học Trung Yên*: Giữ nguyên quy mô diện tích và vị trí, đầu tư xây dựng các công trình để đảm bảo tiêu trí.

+ *Trường trung học cơ sở Trung Yên*: Giữ nguyên quy mô diện tích và vị trí, đầu tư xây dựng các công trình để đảm bảo tiêu trí.

\* *Trụ sở công an xã*: Vị trí xây dựng mới trụ sở công an xã (khu vực đổi diện UBND xã) thuộc thôn Quan Hạ với diện tích là 0,15 ha. Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất.

\* *Khu quân sự*:

- Quy hoạch khu quân sự - thao trường xã Trung Yên tại thôn Yên Thượng, với diện tích 3,00 ha. Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất.

- Xây dựng trụ sở BCH quân sự xã Trung Yên tại thôn Quan Hạ, với diện tích khoảng 0,2 ha.

\* *Chợ xã*: Định hướng giữ nguyên quy mô và diện tích hiện tại, đầu tư xây dựng nâng cấp các công trình để phù hợp với thực trạng phát triển kinh tế của địa phương.

\* *Trạm y tế*: Giữ nguyên vị trí và quy mô diện tích, tiếp tục đầu tư kinh phí sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất Trạm y tế xã, đảm bảo nhu cầu khám chữa bệnh của người dân trên địa bàn xã.

\* *Nhà bia tưởng niệm*: Nhà bia tưởng niệm hiện tại nằm trong khuôn viên của trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã, thuộc thôn Quan Hạ, diện tích 0,02 ha. Định hướng giữ nguyên vị trí và quy mô.

\* *Khu du lịch, khu sinh hoạt cộng đồng, khu vui chơi giải trí*

- Xây dựng mở rộng diện tích khu di tích Thông Tấn xã Việt Nam tại thôn Trung Long với diện tích 1,00 ha. Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất.

- Xây dựng khu vui chơi, giải trí, cây xanh, thôn Quan Hạ với diện tích 0,60 ha. Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất.

Quy hoạch, xây dựng sân thể thao của xã, thôn Quan Hạ với diện tích khoảng 1,0 ha.

\* *Quy hoạch định hướng phát triển mạng lưới điểm dân cư nông thôn*: Quy hoạch xây dựng đất ở mới nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng trong tương lai, đồng thời nhằm chỉnh trang và khép kín các khu dân cư hiện có. Quy hoạch dọc theo 2 bên trục đường và đất vườn xen kẽ trong các khu dân cư. Vị trí quy hoạch các khu ở mới tập trung như sau:

- Quy hoạch khu dân cư thôn Khuân Đào, Hoàng Lâu, Trung Long, Quan Hạ, Ao Búc, Yên Thượng, Đồng Mà với tổng diện tích 1,45 ha.

\* *Định hướng quy hoạch khu dịch vụ thương mại, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp*

- Xây dựng khu dịch vụ thương mại xã Trung Yên; Diện tích 2,00 ha

- Đất sản xuất kinh doanh thôn Đồng Mà, xã Trung Yên; Diện tích: 1,50 ha.

- QH cơ sở sản xuất chè Công ty cổ phần chè Sơn Dương tại thôn Trung Long; Diện tích 2,0 ha.

\* *Định hướng quy hoạch khu sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi tập trung*

- QH trang trại chăn nuôi tập trung thôn Quan Hạ. Diện tích 1,0 ha.

- QH trang trại chăn nuôi tập trung thôn Trung Long. Diện tích 1,0 ha.

- QH vùng sản xuất hàng hóa diện tích khoảng 31 ha: Vùng trồng chè tại các thôn: Trung Long, Yên Thượng, Đồng Mà; Trồng lúa chất lượng cao tại các thôn: Ao Búc, Quan Hạ, Trung Long, Yên Thượng. Trồng rau màu hàng hóa tại thôn Trung Long, Ao Búc.

**7. Quy chế quản lý kiến trúc:** Kèm theo thuyết minh đồ án.

**8. Quy hoạch sử dụng đất**

**Tổng hợp quy hoạch sử dụng đất đến năm 2035**

STT	Mục đích sử dụng đất	Diện tích (ha)	Cơ Cấu (%)
	<b>Tổng diện tích đất tự nhiên (1+2+3)</b>	<b>3.298,74</b>	<b>100,00</b>
<b>1</b>	<b>Đất nông nghiệp</b>	<b>2.999,03</b>	<b>90,91</b>
1.1	Đất sản xuất nông nghiệp	710,33	21,53
1.2	Đất lâm nghiệp	2.219,18	67,27
1.3	Đất nuôi trồng thủy sản	69,52	2,11
1.4	Đất làm muối	-	-
1.5	Đất nông nghiệp khác	-	-
<b>2</b>	<b>Đất xây dựng</b>	<b>207,63</b>	<b>6,29</b>
2.1	Đất ở	51,57	1,56
2.2	Đất công cộng	4,27	0,13
2.3	Đất cây xanh, thể dục, thể thao	2,70	0,08
2.4	Đất tôn giáo, danh lam thắng cảnh, di tích, đình đền	5,30	0,16
2.5	Đất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề	-	-
2.6	Đất khoáng sản và sản xuất vật liệu xây dựng	-	-
2.7	Đất xây dựng các chức năng khác	1,62	0,05
2.8	Đất hạ tầng kỹ thuật	81,47	2,47
2.8.1	Đất giao thông	70,35	2,13
2.8.2	Đất xử lý chất thải rắn	0,12	0,00
2.8.3	Đất nghĩa trang, nghĩa địa	9,95	0,30
2.8.4	Đất hạ tầng kỹ thuật khác	1,05	0,03
2.9	Đất hạ tầng phục vụ sản xuất	30,57	0,93
2.10	Đất quốc phòng, an ninh	30,15	0,91
<b>3</b>	<b>Đất khác</b>	<b>92,07</b>	<b>2,79</b>
3.1	Đất sông ngòi, kênh rạch, suối và mặt nước chuyên dùng	67,88	2,06
3.2	Đất chưa sử dụng	24,19	0,73

**9. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật**

*9.1. Quy hoạch giao thông*

- Dự án nâng cấp cải tạo ĐT.185 đoạn từ Km29+500 đến Km53+200 (Bình Yên - Tân Trào - Trung Yên) huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Quy hoạch đảm bảo quy mô Bm = 6,5 m; Bn = 7,5 m, cấp đường IV.

- Đường liên xã: Bê tông hóa 10,60km. Quy hoạch đảm bảo quy mô Bm = 5,5 m; Bn = 6,5 m; cấp đường A.

- Đường trục xã: Bê tông hóa 12,3 ha. Quy hoạch đảm bảo quy mô Bm = 5,5 m; Bn = 6,5 m; cấp đường A.

- Đường liên thôn, trục thôn: Bê tông hóa 14,40 km; Quy hoạch đảm bảo quy mô Bm = 3,5 m; Bn = 5,0 m; cấp đường B.

+ QH mở mới Tuyến đường thôn Khuân Đào. Chiều dài 1,8 km

+ QH mở mới Tuyến đường thôn Hoàng Lâu - thôn Quan Hạ. Chiều dài 2,0 km

+ Xây dựng đường GTNT Yên Thượng đi xóm Nà Việן Tân Trào. Chiều dài 2,0 km

- Đường ngõ xóm: Bê tông hóa 12,35 km. Quy hoạch đảm bảo quy mô Bm = 2,0 m; Bn = 3,0 m; cấp đường C.

- Đường nội đồng: Bê tông hóa 14,64 km. Quy hoạch đảm bảo quy mô Bm = 3,0 m; Bn = 5,0 m; cấp đường C.

### 9.2. Quy hoạch cấp nước

- Tổng nhu cầu dùng nước dự kiến

+ Tổng nhu cầu cấp nước đến năm 2025: 521,8 m<sup>3</sup>/ngày.đêm.

+ Tổng nhu cầu cấp nước đến năm 2035: 721,2 m<sup>3</sup>/ngày.đêm

### 9.3. Quy hoạch cấp điện

- CQT lưới điện khu vực xã Trung Yên;

- Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc Gia tỉnh Tuyên Quang;

- Nâng cấp, sửa chữa hệ thống điện hiện có trên địa bàn xã (cột điện, dây điện, công tơ điện);

- Bố trí hệ thống điện dọc các trục đường chính của xã;

- Cải tạo hệ thống điện đường dây 0,4KV đã xuống cấp trên địa bàn toàn xã.

- CQT lưới điện hạ áp TBA, xã Trung Yên, huyện Sơn Dương (XD mới TBA, chống quá tải, cải tạo đường dây hạ thế tại các thôn Đồng Mà, Nà Tè, Hoàng Lâu, Khuôn Đào, Quan Hạ, Ao Búc, Chợ Trung Yên, cầu Trung Yên, UB xã Trung Yên). Diện tích 1,00 ha.

- Tổng nhu cầu dùng điện dự kiến:

+ Tổng nhu cầu cấp điện đến năm 2025: 966,1 KW.

+ Tổng nhu cầu cấp điện đến năm 2035: 1.335,4 KW.

### 9.4. Hệ thống thủy lợi

Trong giai đoạn quy hoạch tới tiếp tục xây dựng, nâng cấp và cải tạo thêm các công trình thủy lợi để đáp ứng tưới tiêu phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.

- Nâng cấp cấp an toàn hồ đập Ao Màng, thôn Quan Hạ. Diện tích: 0,30 ha;

- Kè sông Phó Đáy trên địa bàn xã Trung Yên. Diện tích: 2,00 ha.

- Xây dựng trạm bơm phục vụ nước tưới sản xuất xứ đồng đình thôn Quan Hạ. Diện tích 0,3 ha.

- Nâng cấp an toàn hồ đập Khuôn Tâm thôn Yên Thượng. Diện tích: 1,0ha.

### 9.5. Quy hoạch hệ thống thoát nước thải, vệ sinh môi trường, nghĩa trang

#### - Thoát nước:

Đối với khu vực dân cư cũ: Xây dựng hệ thống thoát nước chung. Nước thải của khu dân cư, các công trình công cộng được xử lý sơ bộ qua bể tự hoại của từng công trình sẽ được dẫn qua hệ thống cống, rãnh dọc theo các trục đường chính và dẫn thoát ra các hệ thống kênh mương.

Đối với các khu vực xây dựng mới, mở rộng hoặc chưa có hệ thống thoát nước, xây dựng hệ thống cống thoát nước hai bên các trục đường rồi dẫn thoát ra hệ thống kênh mương khu vực. Đối với các khu dân cư tập trung quy hoạch mới, xây dựng hệ thống thoát nước riêng, nước thải sau khi được xử lý tại bể, khu xử lý chung quy hoạch mới sẽ được đầu nôi vào hệ thống thoát nước mặt và dẫn thoát ra kênh mương khu vực.

#### - Vệ sinh môi trường

- QH bãi tập kết rác thải thôn Đồng Mà với diện tích là: 1,0 ha. Là nơi tập kết rác của toàn xã trước khi công ty vệ sinh môi trường thu gom về nơi xử lý.

#### - Nghĩa trang

Do phong tục tập quán địa phương nên người dân trên địa bàn hầu hết vẫn được chôn cất trên diện tích đất của từng hộ gia đình. Trong thời gian tới xã có quy hoạch mở rộng các khu nghĩa trang, cụ thể:

Mở rộng nghĩa trang nhân dân thôn Trung Long, Ao Búc, khu Chân Nản Quan Hạ, Hoàng Lâu, Khuân Đào xã Trung Yên. Diện tích: 1,5 ha. Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất.

## 10. Các giải pháp bảo vệ môi trường:

### 10.1. Các giải pháp quy hoạch bảo vệ môi trường

- Xây dựng hệ thống công viên cây xanh trong khu trung tâm xã và các điểm dân cư tập trung, đặc biệt các trục đường giao thông đối ngoại qua xã.

- Các cơ sở sản xuất TTCN, khu chăn nuôi giết mổ tập trung bắt buộc phải có hệ thống xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn môi trường.

- Khai thác hợp lý tài nguyên đất, chống xói mòn và bạc màu đất canh tác. Khuyến khích áp dụng công nghệ sinh học trong nông nghiệp. Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng hoá chất phục vụ nông nghiệp, cấm sử dụng các hoá chất độc hại.

### 10.2. Các giải pháp công nghệ, kỹ thuật bảo vệ môi trường

- Môi trường nước: Giảm lượng phân hóa học và thuốc bảo vệ thực vật, sản xuất sản phẩm sạch, an toàn. Khoanh vùng nuôi gia súc, gia cầm có kiểm soát dịch bệnh, có chuồng trại hợp vệ sinh, tôn trọng nghiêm ngặt quy trình chăn nuôi an toàn dịch bệnh. Khuyến khích các hộ dân sử dụng hố xí tự hoại và hố xí hợp vệ sinh.

- Môi trường không khí, tiếng ồn: Tại khu trung tâm và các điểm dân cư tập trung: Trồng cây xanh trên vỉa hè, vườn hoa – sân thể thao. Bảo tồn và phát triển diện tích đất lâm nghiệp, tăng độ che phủ rừng.

### 10.3. Các giải pháp quản lý, kiểm soát môi trường

- Cần tăng cường và bồi dưỡng chuyên môn đội ngũ cán bộ làm công tác

bảo vệ môi trường. Giáo dục môi trường và nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho cộng đồng.

- Tiến hành xã hội hoá công tác bảo vệ môi trường. Hình thành mạng lưới giám sát môi trường.
- Thực hiện các chính sách, giải pháp quản lý đất đai bền vững.
- Tăng cường hỗ trợ thực hiện vệ sinh môi trường nông thôn; phát triển sản xuất theo hướng nông nghiệp sạch.
- Quản lý và giám sát tại các nguồn phát sinh chất thải (khu dân cư, các cơ sở sản xuất – TTCN). Quản lý, giám sát việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón hóa học trong sản xuất nông nghiệp.

**11. Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư:** Kèm theo thuyết minh đồ án

**12. Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch chung xây dựng xã:** Kèm theo hồ sơ quy hoạch.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

**1. Ủy ban nhân dân xã Trung Yên có trách nhiệm:**

- Tổ chức công bố, công khai rộng rãi nội dung đồ án Quy hoạch chung xây dựng xã Trung Yên, huyện Sơn Dương đến năm 2035 để các cơ quan, tổ chức, đơn vị, nhân dân biết, kiểm tra giám sát và thực hiện theo quy định.
- Phối hợp với các phòng, ban, ngành và các cơ quan có liên quan tổ chức, triển khai thực hiện đúng quy hoạch được duyệt và các quy định hiện hành.
- Tổ chức đưa mốc giới quy hoạch ra ngoài thực địa (cắm mốc, định vị khu vực trung tâm xã, tìm tuyến, lộ giới các trục giao thông chính, các khu vực bảo vệ...) quản lý theo quy định.

**2. Các phòng, ban, ngành cấp huyện và các đơn vị có liên quan căn cứ quy hoạch được duyệt, phối hợp với UBND xã Trung Yên tổ chức, triển khai thực hiện quy hoạch đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất.**

**Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.**

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng; Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Sơn Dương, Chủ tịch UBND xã Trung Yên và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận: /

- Sở Xây dựng TQ (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Như Điều 3; (thực hiện)
- Lưu VT.KTHT. 8

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hoàng Hải Trường**